|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT HƯNG YÊN**TRƯỜNG THPT TRIỆU QUANG PHỤC | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I LỚP 10****NĂM HỌC 2021 - 2022****MÔN:** **GIÁO DỤC CÔNG DÂN**  *Thời gian làm bài :* *45 Phút; (Đề có 40 câu)* |

**Câu 1**. Vận động là mọi sự biến đổi nói chung của các sự vật, hiện tượng trong

giới tự nhiên và đời sống xã hội.

giới tự nhiên và tư duy.

thế giới khách quan và xã hội.

đời sống xã hội và tư duy.

**Câu 2**. Để sự vật, hiện tượng có thể tồn tại được thì cần phải có điều kiện nào dưới đây?

Luôn luôn vận động.

Luôn luôn thay đổi.

Sự thay thế nhau.

Sự bao hàm nhau.

**Câu 3**.Trong thế giới vật chất, qúa trình phát triển của các sự vật, hiện tượng chúng vận động theo chiều hướng nào dưới đây?

Vận động theo chiều hướng tiến lên từ thấp đến cao.

Vận động đi lên từ cao đến thấp, đơn giản và thẳng tắp.

Vận động đi lên từ cái cũ đến cái mới.

Vận động theo một chiều hướng thẳng tắp.

1. **Câu 4.**Đối với các sự vật - hiện tượng, vận động được coi là gì?
2. Thuộc tính vốn có.
3. Khuynh hướng tất yếu.
4. Cách thức phát triển.
5. Hiện tượng phổ biến.
6. **Câu 5.** Sự vận động nào dưới đây ***không phải*** là sự phát triển?
7. Nước bốc hơi → mây → mưa → nước.
8. Bé gái → thiếu nữ → người phụ nữ trưởng thành → bà già.
9. Học lực yếu → học lực trung bình → học lực khá.
10. Học cách học → biết cách học.
11. **Câu 6.**Nguyễn Văn A đi tù vì buôn bán ma túy.Sau thời gian cải tạo tốt, A đã được ra tù trước thời hạn và mong muốn được hòa nhập cộng đồng. Đứng trên quan điểm phát triển, em hãy lựa chọn cách ứng xử phù hợp?
12. Giúp A hòa nhập cộng đồng vì A cải tạo tốt, chứng tỏ có tiến bộ.
13. Không muốn quan hệ vì tội lỗi A gây ra là không thể tha thứ.
14. Chỉ nói chuyện xã giao và luôn cảnh giác đề phòng.
15. Không nói chuyện với kẻ tù tội vì sợ người khác đánh giá.
16. **Câu 7.**Mâu thuẫn nào dưới đây là mâu thuẫn Triết học?
17. Cực âm và dương của 1 thanh nam châm.
18. Bạn A và B cãi nhau.
19. Bảng đen và phấn trắng.
20. Bạn C béo và bạn D gầy.
21. **Câu 8**.Hai mặt đối lập vận động và phát triển theo những chiều hướng trái ngươc nhau, nên chúng luôn tác động, bài trừ, gạt bỏ nhau. Triết học gọi đó là gì?
22. Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập.
23. Sự tồn tại giữa các mặt đối lập.
24. Sự phủ định giữa các mặt đối lập.
25. Sự phát triển giữa các mặt đối lập.
26. **Câu 9.** Theo triết học Mác-lênin, mâu thuẫn là một chỉnh thể, trong đó hai mặt đối lập vừa
27. thống nhất với nhau, vừa đấu tranh với nhau.
28. xung đột nhau, vừa bài trừ nhau.
29. liên hệ với nhau, vừa đấu tranh với nhau.
30. chuyển hóa, vừa đấu tranh với nhau.
31. **Câu 10.** Hai mặt đối lập liên hệ gắn bó với nhau, làm tiền đề tồn tại cho nhau. Triết học gọi là gì?
32. Sự thống nhất của hai mặt đối lập.
33. Cùng tồn tại, nương tựa lẫn nhau.
34. Sự đấu tranh giữa hai mặt đối lập.
35. Sự chuyển hóa của hai mặt đối lập.
36. **Câu 11**. Nội dung nào dưới đây ***không đúng*** nói về sự thống nhất giữa các mặt đối lập của mâu thuẫn?
37. Hai mặt đối lập cùng gạt bỏ nhau.
38. Hai mặt đối lập cùng tồn tại trong một mâu thuẫn.
39. Hai mặt đối lập làm tiền đề tồn tại cho nhau.
40. Hai mặt đối lập liên hệ gắn bó với nhau.
41. **Câu 12**.Nhằm trục lợi, nhiều kẻ xấu đã thực hiện hành vi “rải đinh” trên đường giao thông. Theo quan điểm mâu thuẫn Triết học, cách nào dưới đây sẽ giải quyết triệt để tình trạng này?
42. Đấu tranh ngăn chặn, xử lí những kẻ rải đinh.
43. Tham gia dọn sạch đinh trên đường.
44. Chú ý điều khiển phương tiện tránh những vật sắc nhọn trên đường.
45. Đặt biển cảnh báo tại những đoạn đường có tình trạng “đinh tặc”.
46. **Câu 13:** Bạn A và B cùng gặp thầy Hiệu trưởng của trường THPT K để báo về việc bạn P sử dụng điện thoại chép bài thi môn Văn trong kỳ thi giữa kỳ I vừa qua. Việc làm của bạn A và B thể hiện nội dung nào dưới đây khi giải quyết mâu thuẫn?
47. Đấu tranh chống lại tiêu cực.
48. Thái độ xuê xoa, “dĩ hoà vi quý’’.
49. Vạch áo cho người xem lưng.
50. Phê bình và tự phê bình.
51. **Câu 14**.Khi sự biến đổi về lượng đạt đến một giới hạn nhất định, phá vỡ sự thống nhất giữa chất và lượng thì điều gì sẽ xẩy ra?
52. Chất mới ra đời.
53. Sự vật thay đổi.
54. Lượng mới hình thành.
55. Sự vật phát triển.
56. **Câu 15**. Câu nào dưới đây là đúng khi nói về cách thức vận động phát triển của sự vật và hiện tượng?
57. Sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đối về chất.
58. Sự phủ định của phủ định.
59. Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập.
60. Sự vận động và phát triển của sự vật.
61. **Câu 16.** Khi sử dụng thuốc chữa bệnh, chúng ta phải tuân thủ đúng các quy định về liều lượng. Đó là sự vận dụng nguyên lí nào sau đây?
62. Lượng đổi dẫn đến chất đổi.
63. Sự thống nhất giữa chất và lượng.
64. Chất đổi dẫn đến lượng đổi.
65. Chất biến đổi trước, lượng biến đổi sau.
66. **Câu 17.** Đâu là điểm giống nhau giữa chất và lượng?
67. Là tính quy định vốn có của sự vật, hiện tượng.
68. Là cái để phân biệt các sự vật, hiện tượng với nhau.
69. Trình độ, phát triểncủa sự vật, hiện tượng.
70. Những thuộc tính tiêu biểu của sự vật, hiện tượng.
71. **Câu 18**.Khi nói tới sự biến đổi về chất trong học tập, rèn luyện thì học sinh cần phải làm gì?
72. Học từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp.
73. Cái dễ thì không cần phải học vì ta đã biết và có thể làm được.
74. Kiên trì, nhẫn nại, không chùn bước trước những vấn đề khó khăn.
75. Chỉ cần học những cái khó, còn cái dễ không cần phải học tập.
76. **Câu 19**.Sau khi nghiên cứu cách thức vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng, bài học kinh nghiệm rút ra là gì?
77. Phải kiên trì nhẫn nại, không coi thường việc nhỏ.
78. Phải biết giúp đỡ người gặp khó khăn hoạn nạn.
79. Phải biết tránh xa tệ nạn xã hội nếu muốn bản thân phát triển.
80. Phải khôn khéo ứng xử với người khác.
81. **Câu 20**.Kết thúc học kì I, A bị xếp loại hạnh kiểm yếu, A cảm thấy lo lắng, thiếu tự tin vì sợ thầy cô, bạn bè có định kiến với mình. Nếu là bạn của A, em khuyên bạn như thế nào?
82. Không nên quá lo lắng vì còn có thể nỗ lực ở học kì II.
83. Chấp nhận vì có cố gắng cũng không thể thay đổi được.
84. Khuyên A nên chuyển sang trường khác để tránh định kiến.
85. Lên mạng xã hội tâm sự để nhận sự chia sẻ của mọi người.
86. **Câu 21**.Mặc dù được bạn H (là học sinh giỏi) giúp đỡ nhiệt tình trong việc học tập nhưng đã mấy tháng rồi mà bạn N vẫn không tiến bộ trong học tập nên chán nản và có ý định bỏ học. Nếu là bạn của bạn N, em sẽ khuyên bạn N như thế nào cho phù hợp với quy luật lượng, chất?
87. Động viên bạn N cứ kiên trì cố gắng học tập rồi sẽ có sự tiến bộ.
88. Đồng ý với bạn N bỏ học là phương án tốt nhất.
89. Khuyên bạn N vẫn cứ học cho hết lớp 10 rồi nghỉ cũng được.
90. Khuyên bạn N đi chơi vài hôm cho khuây khỏa rồi học tiếp.
91. **Câu 22**.Xét từ góc độ Triết học, phủ định được hiểu là gì?
92. Xóa bỏ một sự vật nào đó.
93. Bỏ qua một sự vật nào đó.
94. Phủ nhận một điều gì đó.
95. Bác bỏ một điều gì đó.
96. **Câu 23.** Phủ định siêu hình là sự phủ định được diễn ra do đâu?
97. Tác động từ bên ngoài sự vật, hiện tượng.
98. Bản thân sự vật, hiện tượng.
99. Từ bên trong sự vật, hiện tượng.
100. Sự phát triển của sự vật, hiện tượng.
101. **Câu 24.** Phủ định biện chứng là sự phủ định được diễn ra do đâu?
102. Sự phát triển của bản thân sự vật.
103. Xóa bỏ sự vật, hiện tượng nào đó.
104. Sự vật, hiện tượng mới xuất hiện.
105. Tác động, cản trở từ bên ngoài.
106. **Câu 25.** Câu tục ngữ, thành ngữ nào dưới đây có yếu tố biện chứng?
107. Tre già măng mọc.
108. Cưa sừng làm nghé.
109. Đánh bùn sang ao.
110. An cư lạc nghiệp.
111. **Câu 26**.Việc làm nào sau đây trái với qui luật của sự phát triển?
112. Thiếu kiên trì, nôn nóng, đốt cháy giai đoạn.
113. Cố gắng vượt khó, ra sức học tập tích lũy kiến thức.
114. Rèn luyện từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp.
115. Không ngừng học tập để tránh tụt hậu.
116. **Câu 27**.Một tập thể phát triển, biện pháp thường xuyên và hiệu qủa để giải quyết mâu thuẫn trong tập thể là gì?
117. Phê bình và tự phê bình.
118. Xóa bỏ các mâu thuẫn.
119. Cần phải dĩ hòa vi quý.
120. Thủ tiêu các mâu thuẫn.
121. **Câu 28**.Em hãy rút ra bài học gì khi tìm hiểu bài khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng?
122. Phát hiện và ủng hộ cái mới.
123. Phát hiện và ủng hộ cái ra đời sau.
124. Không nên can thiệp vào sự phủ định biện chứng.
125. Cần bảo vệ phủ định siêu hình đối với sự vật, hiện tượng.
126. **Câu 29**.Nguyễn Văn A đi tù vì buôn bán ma túy. Sau thời gian cải tạo tốt, A đã được ra tù trước thời hạn và mong muốn được hòa nhập với cộng đồng. Đứng trên quan điểm phát triển, em hãy lựa chọn cách ứng xử nào cho phù hợp?
127. Giúp A hòa nhập cộng đồng vì A cải tạo tốt, được ra tù sớm có tiến bộ.
128. Không nói chuyện với kẻ tù tội vì sợ người khác đánh giá.
129. Không muốn quan hệ vì tội lỗi A gây ra là không thể tha thứ.
130. Chỉ nói chuyện xã giao và luôn cảnh giác đề phòng.
131. **Câu 30**.Qúa trình phản ánh sự vật, hiện tượng của thế giới khách quan vào bộ óc của con người, để tạo nên những hiểu biết về chúng được gọi là gì?
132. Nhận thức.
133. Cảm giác.
134. Tri thức.
135. Thấu hiểu.
136. **Câu 31**.Thực tiễn là những hoạt động vật chất có mục đính mang tính lịch sử - xã hội của con người nhằm để làm gì?
137. Cải tạo tự nhiên và xã hội.
138. Tạo ra của cải vật chất.
139. Tạo ra đời sống tinh thần.
140. Cải tạo đời sống xã hội.
141. **Câu 32**.Chân lí là những tri thức đúng đắn và được làm gì bởi thực tiễn?
142. Kiểm tra.
143. Tác động.
144. Vận dụng.
145. Phản ánh.
146. **Câu 33**.Các tri thức khoa học chỉ có giá trị khi nào?
147. Vận dụng vào thực tiễn.
148. Nhiều người quan tâm.
149. Mọi người công nhận.
150. Đưa vào sách vở.
151. **Câu 34**.Con người tìm ra vacxin phòng bệnh. Điều này thể hiện vai trò nào của thực tiễn đối với nhận thức?
152. Động lực.
153. Mục đích.
154. Tiêu chuẩn.
155. Cơ sở.
156. **Câu 35**.Để hoạt động học tập và lao động đạt được hiệu quả cao, đòi hỏi phải luôn
157. gắn lý thuyết với thực hành.
158. đọc nhiều sách.
159. đi thực tế nhiều.
160. phát huy kinh nghiệm bản thân.
161. **Câu 36.** Bác Hồ đã từng nói “ Lí luận mà không liên hệ thực tiễn là lí luận suông”. Câu nói của Bác có ý nghĩa: thực tiễn là
162. mục đích của nhận thức.
163. cơ sở của nhận thức.
164. động lực của nhận thức.
165. tiêu chuẩn của chân lí.
166. **Câu 37.** Em đồng ý với ý kiến nào sau đây?
167. Học phải đi đôi với hành, lí luận phải gắn liền với thực tiễn.
168. Là học sinh chỉ cần tập trung học những môn thi tốt nghiệp là được.
169. Chỉ cần học thức, nâng cao kiến thức trong sách vở, tài liệu là đủ.
170. Lao động giỏi có kỹ năng là đủ.
171. **Câu 38**.Vì sao nói thực tiễn là cơ sở của nhận thức?
172. Mọi nhận thức của con người đều nảy sinh từ thực tiễn.
173. Vì chỉ có những tri thức kinh nghiệm mới chính xác.
174. Vì thực tiễn có tính tất yếu khách quan.
175. Vì thực tiễn luôn luôn vận động và phát triển.
176. **Câu 39**. Câu: “Chuồn chuồn bay thấp thì mưa
177. Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm” thể hiện vai trò nào sau đây của thực tiễn?
178. Cơ sở của nhận thức.
179. Mục đích của nhận thức.
180. Tiêu chuẩn của chân lí.
181. Động lực của nhận thức.
182. **Câu 40**.Để giảm tỉ lệ gia tăng dân số. Nhà nước đã ban hành pháp lệnh dân số quy định mỗi cặp vợ, chồng chỉ sinh tối đa 2 con. Việc làm này đã thể hiện vai trò nào dưới đây của thực tiễn đối với nhận thức?
183. Thực tiễn là động lực của nhận thức.
184. Thực tiễn là tiêu chuẩn của nhận thức.
185. Thực tiễn là cơ sở của nhận thức.
186. Thực tiễn là mục tiêu của nhận thứ